

Số: 23 /QĐ-TTVHTTTT

Biên Hòa, ngày 10 tháng 02 năm 2020

## QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020

### GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM VHTT&TT THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Căn cứ Quyết định số 3533/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc thành lập, ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thành phố Biên Hòa;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 71/2006/TTLT-BTC-BNV ngày 09/8/2006 của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 4195/QĐ-UBND ngày 17/12/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa về việc giao dự toán ngân sách năm 2020 cho Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thành phố Biên Hòa;

Xét đề nghị của Tổ Hành chính Tổng hợp,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính của đơn vị năm 2020.

**Điều 2.** Tổ Hành chính Tổng hợp, các tổ chuyên môn của Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thành phố Biên Hòa chịu trách nhiệm thi hành quyết định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

*Nơi nhận:*

- Như điều 2;
- Lưu: VT, TH.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Tình



Số: 01 /QC-TTVHTTTT

Biên Hòa, ngày 10 tháng 02 năm 2020

## QUY CHẾ

### Chi tiêu nội bộ về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính của đơn vị từ 01/01/2020 đến 31/12/2020

#### I- Mục đích xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ:

1- Nhằm tạo quyền chủ động trong quản lý và chi tiêu tài chính cho Thủ trưởng cơ quan, đồng thời để tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và sử dụng tài sản, trang thiết bị đúng mục đích, có hiệu quả; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các hoạt động chuyên môn.

2- Làm cơ sở để quản lý, thanh toán các khoản chi tiêu nội bộ trong đơn vị; thực hiện kiểm soát của KBNN; cơ quan quản lý cấp trên, cơ quan tài chính và các cơ quan thanh tra, kiểm soát theo quy định.

3- Thực hiện công bằng trong cơ quan, khuyến khích tăng thu, tiết kiệm chi, tổ chức sắp xếp phân công lao động phù hợp, đạt hiệu quả.

Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao TP. Biên Hòa xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ từ 01/01/2020 đến 31/12/2020 của đơn vị như sau:

#### II- Nội dung xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ:

- Thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Căn cứ vào Dự toán ngân sách được giao theo Quyết định số 4951/QĐ-UBND ngày 17/12/2019 của UBND TP. Biên Hòa về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2020 của UBND thành phố. Trung tâm VH&TT thành phố xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính của đơn vị trong năm 2020 cụ thể như sau:

*(Bộ máy nhân sự của đơn vị năm 2020 gồm 38 người, trong đó: biên chế 28 người; hợp đồng 68: 03 hợp đồng có thời hạn: 07 người.*

#### A. QUY CHẾ CHI TIÊU NỘI BỘ SỬ DỤNG TỪ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO:

##### 1. Về chế độ thanh toán công tác phí, phụ cấp lưu trú:

- Thực hiện theo Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai Ban hành Quy định về chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan Nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập trong tỉnh. Căn cứ vào nhiệm vụ công tác của CBVC thường xuyên đi công tác lưu động, Ban lãnh đạo Trung tâm quy định mức khoán công tác phí tối đa là 500.000 đồng/người/tháng (Theo QĐ số 22/QĐ-TTVHTTTT Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao TP. Biên Hòa). Ngoài ra, khi CBVC được cơ quan cử đi công tác, đi học bồi

dưỡng nghiệp vụ ngoài địa bàn thành phố Biên Hòa sẽ được thanh toán tiền phụ cấp lưu trú theo Quyết định này.

## **2. Về chế độ hội nghị và tiếp khách:**

- Căn cứ vào tình hình thực tế, nhu cầu hoạt động chuyên môn có mức chi phù hợp theo Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai Ban hành Quy định về chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan Nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập trong tỉnh

. Phối hợp Công đoàn tổ chức Hội nghị CBVC hàng năm;

. Tổ chức họp mặt truyền thống với cộng tác viên, cán bộ đài cơ sở phường, xã và CBVC đơn vị nhân kỷ niệm lễ: Ngày Thể thao Việt Nam 27/3; Ngày Báo chí Việt Nam 21/6; Ngày Thành lập ngành 28/8....

. Tổ chức hoạt động giao lưu, học tập kinh nghiệm với các Trung tâm VH-TT-TT huyện, thị xã trong tỉnh Đồng Nai và các tỉnh bạn.

. Tổ chức họp giao ban hàng quý, họp mặt cuối năm;

. Tổ chức, tham gia họp sơ kết phong trào thi đua Cụm các Trung tâm VH-TT-TT trong tỉnh;

. Thanh toán tiền tàu xe nghỉ phép, tiền học phí các lớp tập huấn nghiệp vụ chuyên môn cho CB-VC theo quy định.

## **3. Quản lý sử dụng văn phòng phẩm:**

- Căn cứ vào nhu cầu hoạt động thường xuyên việc sử dụng văn phòng phẩm cho từng cá nhân, các tổ chuyên môn, bộ phận văn phòng gồm giấy, viết, bút xóa, bìa hồ sơ, hồ dán, kim kẹp, các loại, mực photo, mực in, Fax...quyết toán theo sử dụng thực tế.

- Cán bộ, viên chức nêu cao tinh thần tiết kiệm trong việc sử dụng văn phòng phẩm trong chuyên môn.

## **4. Về sử dụng điện thoại, mạng Internet tại công sở:**

- Thanh toán theo thực tế, sử dụng trên tinh thần tiết kiệm, không sử dụng điện thoại cho công việc cá nhân, hạn chế liên lạc đường dài, chỉ sử dụng khi có yêu cầu chung, không truy cập những thông tin không cần thiết.

## **5. Quản lý sử dụng điện, nước trong cơ quan:**

- Với tinh thần ý thức tự giác tiết kiệm, các phòng làm việc khi đi vắng hay ra về phải kiểm tra tắt quạt, đèn, hạn chế việc sử dụng máy lạnh.

## **6. Quản lý các khoản chi phí nghiệp vụ chuyên môn:**

- Mua vật tư như: thẻ nhớ quay phim, đĩa DVD, DV, ổ cứng di động, pin, băng lau đầu từ, chân máy, túi xách, micro...phục vụ công tác chuyên môn, thanh toán theo thực tế khi các tổ, bộ phận có nhu cầu;

- Mua dầu DO xe TTLĐ; xăng sử dụng máy phát điện khi cúp điện và khi có nhu cầu kiểm tra hoạt động đài cơ sở phường, xã hoặc thuê mướn phương tiện vận chuyển...) phục vụ công tác chuyên môn, thanh toán theo thực tế có phát sinh;

- Thanh toán nhuận bút theo Quyết định 1910/QĐ-UBT ngày 18/6/2001 của UBND tỉnh Đồng Nai (chương trình đặc biệt dịp lễ, tết tăng từ 50% đến 100%)

- Sửa chữa trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn, bảo trì máy lạnh, máy photo, sửa chữa các trang thiết bị bộ phận Trạm máy, Truyền hình thanh toán theo phát sinh thực tế;

- Đặt mua báo chí theo nhu cầu hoạt động ngành;
- Trang bị BHLĐ, thanh toán độc hại... cho CBVC theo quy định của ngành;
- Mua sắm, thay khẩu hiệu và các loại cờ nhân kỷ niệm các ngày lễ trong năm;
- Trang bị đồng phục cho CB -VC: từ 01 đến 02 bộ/người/năm vào dịp kỷ niệm ngành và cuối năm tùy theo kinh phí tiết kiệm được (mức chi từ 1.000.000 – 3.000.000 đồng/người/bộ)

#### **7. Quản lý sử dụng có hiệu quả tài sản trang thiết bị phục vụ hoạt động cơ quan:**

- CBVC nêu cao tinh thần cảnh giác, bảo vệ tài sản chung của đơn vị và quản lý sử dụng tốt trang thiết bị trong quá trình tác nghiệp. Khi thiết bị có sự cố hư hỏng phải báo cáo với cơ quan để được xem xét giải quyết.

#### **8. Về tăng thu nhập, hỗ trợ và chi khen thưởng cho cán bộ, công chức hoàn thành nhiệm vụ:**

- Căn cứ vào nguồn kinh phí tiết kiệm được trong các hoạt động chuyên môn, và tình hình thực tế tại đơn vị. Cơ quan tạm chi hỗ trợ tăng thu nhập như sau:

##### **a/ Tăng thu nhập:**

- Căn cứ theo yêu cầu, khả năng hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn, chấp hành tốt nội quy, quy chế cơ quan. Từ nguồn kinh phí tiết kiệm, BLD cơ quan tạm chi tăng thu nhập cho mỗi CB-VC trong cơ quan hàng tháng với mức chi từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng/người/tháng. Song bên cạnh đó, trường hợp CBVC nếu chưa thực hiện nghiêm nội quy, quy chế cơ quan hoặc không hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn được phân công thì số tiền chi hỗ trợ tăng thu nhập sẽ bị trừ theo mức quy định của đơn vị, đồng thời không chi tăng thu nhập hàng tháng cho những CBVC trong những trường hợp nghỉ hưởng chế độ thai sản, nghỉ không hưởng lương và CBVC được cử đi học tập trung.

Ngoài ra, số kinh phí tiết kiệm còn lại được cân đối chi cho các hoạt động như:

- Chi hỗ trợ khen thưởng đột xuất cho CBVC đạt giải thưởng (Văn hóa; Thể thao; Báo chí...) do ngành tổ chức; Khen thưởng hàng quý, 6 tháng, cuối năm và khen thưởng khác trong hoạt động ngành.

+ Mức chi đạt giải thưởng từ 300.000đ – 2.000.000 đ/tác phẩm

+ Mức chi khen thưởng theo năng suất lao động hàng quý, 6 tháng và cuối năm từ 500.000 – 5.000.000đ/người.

+ Mức chi khen thưởng Đài cơ sở tổng kết năm từ 300.000 – 500.000 đ/thành tích

- Chi cho CBVC đi nghỉ dưỡng sức phục hồi sức khỏe thanh toán theo thực tế chi trọn gói theo tour hoặc thanh toán theo dạng hợp đồng xe và tiền thuê phòng nghỉ và nếu tổ chức theo dạng hợp đồng xe đi thì hỗ trợ tiền ăn cho CBVC tự túc tùy theo

kinh phí tiết kiệm được (mức chi tiền ăn cho mỗi người/đợt nghỉ dưỡng từ 2.000.000đ – 3.000.000đ/người).

- Chi phúc lợi: Hỗ trợ vào các dịp Lễ, Tết, các ngày kỷ niệm như: Tết Dương lịch; Tết Nguyên đán; Ngày quốc tế phụ nữ 8/3; Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương; Ngày giải phóng đất nước 30/4 & 1/5; Ngày Thể thao Việt Nam 27/3; Ngày Báo chí Việt Nam 21/6; Ngày Thành lập ngành Văn hóa 28/8; Ngày Quốc khánh 2/9.... Mức chi hỗ trợ vào các dịp lễ, tết từ 1.000.000 – 3.000.000 đ/người (tùy kinh phí tiết kiệm được)

- Chi khám sức khỏe tổng quát định kỳ cho CBVC và chi cho các hoạt động văn, thể, mỹ thanh toán theo thực tế.

- Hàng quý và cuối năm sau khi xác định nguồn kinh phí tiết kiệm được sẽ xem xét mức chi tăng thu nhập bổ sung thêm và chi khen thưởng cho CB-VC theo nguồn kinh phí tiết kiệm trong năm trên cơ sở hoàn thành nhiệm vụ được giao, nhưng mức chi tối đa không quá 01 lần quỹ tiền lương cấp bậc, chức vụ trong năm do nhà nước quy định.

**b/ Làm thêm giờ:** CB, VC làm việc theo chế độ 40giờ/tuần, được đánh giá hoàn thành tốt các nhiệm vụ chuyên môn. Ngoài ra, được BLĐ phân công trực thứ bảy, chủ nhật, làm nghiệp vụ chuyên môn vào các ngày lễ, tết, làm thêm các công việc khác đợt xuất thì chấm công hưởng chế độ phụ cấp ngoài giờ theo Điều 106 Bộ Luật Lao động 2012. Thời gian làm thêm giờ không quá 12 giờ trong 01 ngày; không quá 30 giờ trong 01 tháng và tổng số không quá 200 giờ trong 01 năm.

Ngoài ra, riêng đối với bộ phận trực máy do tính chất công việc trực phát chương trình và thời gian làm ngoài giờ sẽ thanh toán nhiều hơn 200 giờ/người/năm và số giờ vượt không quá 10% số giờ quy định. (Số giờ làm vượt sẽ tính bồi dưỡng). Nhưng đồng thời, CBVC trực máy phải đảm bảo sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

**c/ Chi trợ cấp khó khăn đột xuất:** cho những người lao động kể cả những trường hợp (hợp đồng sau nghỉ hưu, nghỉ mất sức...). Mức hỗ trợ tùy theo nguồn kinh phí tiết kiệm được.

**d/ Chi khen thưởng:** chi cho tập thể, cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua trong toàn ngành theo đề nghị của Hội đồng thi đua khen thưởng. Mức chi theo quy định hiện hành.

**e/ Quy định trích lập và sử dụng các quỹ:**

Căn cứ vào dự toán ngân sách được giao và đảm bảo chi phí hoạt động chuyên môn của đơn vị:

- Cuối năm sau khi đã cân đối nguồn thu – chi, số kinh phí tiết kiệm được đơn vị sẽ trích lập các quỹ theo quy định nhằm để đảm bảo ổn định thu nhập cho CBVC đơn vị trong những năm tiếp theo (trích vào các quỹ như: Quỹ ổn định thu nhập; Quỹ phúc lợi; Quỹ khen thưởng và quỹ phát triển sự nghiệp).

- Năm 2019 đơn vị không còn nguồn trích lập quỹ.

## **B. MỨC CHI CÁC HOẠT ĐỘNG**

## (Văn hóa Thông tin và Thể dục thể thao)

### I- Khen thưởng:

#### 1- Giải cá nhân:

- Giải nhất	từ	300.000	đến	800.000đ
- Giải nhì	từ	250.000	đến	600.000đ
- Giải ba	từ	200.000	đến	400.000đ
- Giải khuyến khích	từ	100.000	đến	300.000đ

*(Giải cá nhân văn nghệ tùy theo Hội thi, hội diễn, thông báo đã ghi mức thưởng thì áp dụng mức chi trong hội thi hội diễn đó)*

#### 2- Giải đôi, ba: (song ca, tam ca, tốp ca, đôi nữ, đôi nam, đôi nam nữ)

- Giải nhất	từ	400.000	đến	2.000.000đ
- Giải nhì	từ	300.000	đến	1.500.000đ
- Giải ba	từ	200.000	đến	1.000.000đ
- Giải khuyến khích	từ	150.000	đến	500.000đ

#### 3- Giải đồng đội:

- Giải nhất	từ	600.000	đến	3.000.000đ
- Giải nhì	từ	500.000	đến	2.000.000đ
- Giải ba	từ	400.000	đến	1.500.000đ
- Giải khuyến khích	từ	300.000	đến	1.000.000đ

*(Mức chi khen thưởng trên chỉ áp dụng đối với nguồn kinh phí trong dự toán, còn đối với nguồn kinh phí xã hội hóa áp dụng tăng cho mỗi giải, cho BTC, phục vụ tùy theo tính chất nguồn kinh phí)*

### II- Mức bồi dưỡng:

#### \*Đối với Tổ Thể dục - thể thao:

**1- Ban chỉ đạo, Ban tổ chức, tiểu ban chuyên môn: (Quyết định thành lập BTC)**  
(Thực hiện theo Quyết định số 11/2013/QĐ-UBND ngày 07/02/2013 của UBND tỉnh Đồng Nai về chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thể thao)

+ Trưởng, phó ban	70.000đ/ngày
+ Thành viên	50.000đ/ngày
+ Giám sát, trọng tài chính:	50.000đ

*(Riêng môn Bóng đá, Bóng chuyền mức bồi dưỡng trọng tài tính theo thỏa thuận của từng trận)*

+ Thư ký, trọng tài khác	45.000đ/người/buổi
+ Công An Y tế	40.000đ/người/buổi
+ Bảo vệ trật tự, nhân viên phục vụ	40.000đ/người/buổi

*(Những ngày lễ, tết được chi từ 60.000đ đến 100.000đ/người/buổi cho các mức chi bồi dưỡng phục vụ)*

**2- Vận động viên:** (Thực hiện theo Quyết định số 10/2013/QĐ-UBND ngày 07/02/2013 của UBND tỉnh Đồng Nai về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với VĐV, huấn luyện viên thể thao).

+ Tập huấn (không quá 10 ngày)	90.000đ/người/ngày
+ Thi đấu	130.000đ/người/ngày

*(Trường hợp mời HLV tập huấn cho đội tuyển Bóng đá, Bóng chuyền tham dự giải cấp tỉnh trở lên, sẽ có hợp đồng thỏa thuận mức chi giữa Trung tâm và HLV)*

#### \*Đối với Tổ TTLĐ - VNQC:

**1- Diễn viên, nhạc công:** (Thực hiện theo Quyết định 09/2013/QĐ-UBND ngày 07/02/2013 về chế độ quản lý đặc thù đối với đội tuyên truyền lưu động).

**- Chi bồi dưỡng tập luyện chương trình mới:**

- + Cộng tác viên TTLĐ, VNQC từ 48.000đ đến 80.000đ/người/buổi
  - + Trong cơ quan từ 40.000đ đến 50.000đ/người/buổi
- (Tối đa cho 01 chương trình tập là 10 buổi)

**- Chi bồi dưỡng biểu diễn, thi chương trình mới:**

- + Cộng tác viên TTLĐ, VNQC từ 70.000đ đến 100.000đ/người/buổi
- + Trong cơ quan từ 40.000đ đến 60.000đ/người/buổi
- + Chỉ đạo và tổ chức buổi diễn 80.000đ/người/buổi

**2- Các mức chi khác: (Theo hợp đồng thỏa thuận)**

- + Ban Giám khảo hội thi, hội diễn từ 300.000đ đến 500.000đ/người/buổi
- + Biên tập chương trình văn nghệ và phục vụ hội thi, hội diễn
  - từ 100.000đ đến 2.000.000đ/chương trình
- + Đạo diễn kịch thông tin
  - từ 1.000.000đ đến 1.200.000đ/kịch 30 phút
  - 2.000.000đ đến 3.000.000đ/kịch 45 phút
- + Biên đạo múa từ 1.000.000đ đến 2.000.000đ/tiết mục
- + Biên tập tài liệu tuyên truyền phát thanh
  - từ 50.000đ đến 100.000đ /nội dung
- + Đạo diễn VN - TTCĐ từ 3.000.000đ đến 8.000.000đ/chương trình
- + Dẫn chương trình từ 100.000đ đến 300.000đ/chương trình
- + Hòa âm phối khí từ 100.000đ đến 1.000.000đ/bài

*(Trường hợp mời BGK thành phố HCM mức chi theo hợp đồng thỏa thuận giữa Trung tâm và Giám khảo)*

**3- Ban chỉ đạo, Ban tổ chức: (Quyết định thành lập BTC)**

- + Trưởng, phó ban từ 50.000đ đến 70.000đ/ngày
- + Thành viên BTC từ 40.000đ đến 50.000đ/ngày
- + Nhân viên phục vụ, bảo vệ trật tự, CA 40.000đ/buổi

*(Những ngày lễ, tết được chi từ 60.000đ đến 100.000đ/người/buổi cho các mức chi bồi dưỡng phục vụ)*

**4- Nhuận bút, nhuận ảnh, maket:**

- + Tin ngắn, bài viết ngắn từ 50.000đ đến 300.000đ/tin, bài
- + Kịch bản TTLĐ từ 1.000.000đ đến 3.000.000đ/kịch bản
- + Sáng tác ca khúc từ 100.000đ đến 2.000.000đ/bài
- + Nhuận ảnh từ 30.000đ đến 50.000đ/ảnh
- + Maket từ 30.000đ đến 500.000đ/lần (khi có

dịch vụ ngoài)

- + Tờ tin (Biên tập, phụ trách, duyệt)
  - từ 50.000đ đến 100.000đ/người/số

**5- Treo cờ, Băng rôn trên địa bàn 30 phường, xã:**

- + Treo cờ (công treo, kẽm cột, vận chuyển) 7.000 - 8.000đ/lá
- + Cờ phướn ( Công treo , kẽm , vận chuyển) 7.000 - 8.000đ/lá
- + Treo cờ dây 1.000đ/mét
- + Thực hiện băng rôn (cắt dán, treo, tháo, gỡ) 160.000đ/câu
- + Vận chuyển thu hồi pano (đi và về) 2 x 3 80.000 - 100.000đ/tấm
- + Vận chuyển Pano đi về 50m2 150.000đ/tấm
- + Công bọc pano 10.000 - 15.000đ/mét
- + Treo Băng rôn 10m ngang đường 35.000 - 40.000đ/tấm
- + Treo Băng rôn góc đường 30.000 - 35.000đ/tấm

*(Công việc treo cờ, băng rôn, pano đã bao gồm chi phí vận chuyển)*

**6- Xe Sân khấu:**



- + Lắp ráp xe sân khấu 50.000 - 80.000đ/người x 4 người/lần
- + Lái xe sân khấu 50.000đ/buổi (các ngày lễ, thứ bảy và chủ nhật 70.000đ/buổi – khi có dịch vụ ngoài).

**7- Phục vụ âm thanh:**

- + Kỹ thuật âm thanh 70.000đ đến 100.000đ/người
- + Khuôn vác âm thanh 50.000đ - 80.000đ người x 04 người /lần

**8- Phục vụ trình chiếu màn hình Led: 40.000đ/lần/người**

*\*Đối với Tổ Kỹ thuật –Phóng viên:*

**1- Nhuận bút:** (Thực hiện theo QĐ số 1910/QĐ.CT.UBT ngày 18/06/2001 của chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai).

**2- Chi khác:**

- + Chi bồi dưỡng thực hiện Video clip; trình chiếu minh họa hội nghị 70.000đ/lần/người.
- + Vận chuyển thiết bị phục vụ từ 300.000đ – 1.000.000đ/chuyến (tùy xa hay gần)

*\*Đối với các khoản chi khác*

- + Chi bồi dưỡng trách nhiệm liên hệ nhận hợp đồng ngoài
- + Mức chi từ 50.000đ đến 1.000.000đ (tùy theo giá trị hợp đồng)

Trên đây là Quy chế chi tiêu nội bộ từ 01/01/2020 đến 31/12/2020 của Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao TP. Biên Hòa thực hiện theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Quy chế này được công khai, bàn bạc với Công đoàn cơ sở và thông qua tại Hội nghị CBVC năm 2020 thống nhất và thực hiện.

Quy chế chi tiêu nội bộ 2020 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2020.

**TM.TỔ CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ  
TỔ TRƯỞNG**



**Lê Tấn Bình**

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Tình**

